

Số: **321/2021/QĐST-HNGĐ**

T, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 1130/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Ngôôoi yeâu caàu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1981;

2. Bà Phạm Thị Kim S, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: 118/119 D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn rút toàn bộ yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 48 và điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 1130/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Điều 2. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc dân sự trên.

Sung vào công quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông Nguyễn Đức T và bà Phạm Thị Kim S đã nộp theo Biên lai thu số 0071551 ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Điều 3. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 (bảy) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. T;
- Chi cục THADS Q.T;
- Lưu: VP, HS (Oanh)./

THẨM PHÁN

